TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13-LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/KDTM-ST
Ngày: 06/8/2025
" V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13-LÂM ĐỒNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh
Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Đổi
Bà Phạm Thị Bích Lệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thành, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13-Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát dân khu vực 13-Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lâm Đa Cha, Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân dân khu vực 13-Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2024/TLST-KDTM, ngày 11 tháng 10 năm 2024 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXXST-KDTM ngày 16/5/2025, quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/QĐST-KDTM, ngày 16/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình và quyết định hoãn phiên tòa số 02/2025/QĐST-KDTM, ngày 16/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 13-Lâm Đồng giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Công thương A

Địa chỉ trụ sở chính: Số 108 đường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Nay là số 108 đường Trần Hưng Đạo, phường H, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Ngọc P- Phó giám đốc Ngân hàng TMCP Công thương A- Chi nhánh Bình Thuận

Địa chỉ: Số 02 đường Nguyễn Tất Thành, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Nay là số 02 đường Nguyễn Tất Thành, phường P, tỉnh Lâm Đồng

(Theo Văn bản ủy quyền số: 335/UQ-HĐQT-NHCT-PCTT3 ngày 22/03/2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công Thương A)

Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng V

Giấy ĐKDN số: 3401163536 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư tỉnh Bình Thuận cấp lần đầu ngày 06/02/2018 (đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 07/11/2019)

Trụ sở công ty: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Thuận. Nay là thôn Bình Sơn, xã S, tỉnh Lâm Đồng

Đại diện theo pháp luật: Ông Văn N - Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ liên hệ: Thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Nay là thôn Bình Sơn, xã Sông Lũy, tỉnh Lâm Đồng

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Văn N, sinh năm 1982

Bà Đỗ Thị Thúy L, sinh năm 1984

Cùng trú tại: Thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Nay là thôn Bình Sơn, xã Sông Lũy, tỉnh Lâm Đồng

- Ông Văn Chí D, sinh năm 1948

Bà Trần Thị B, sinh năm 1952

Cùng trú tại địa chỉ: Thôn Liêm Thuận, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Nay là thôn Liêm Thuận, xã Hồng Liêm, tỉnh Lâm Đồng

- Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1979

Bà Trần Thị Kiều O, sinh năm 1982

Cùng trú tại: Thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Nay là thôn Bình Sơn, xã Sông Lũy, tỉnh Lâm Đồng

- Ông Châu Thôi E, sinh năm 1982

Bà Đỗ Thị Thúy L1, sinh năm 1982

Cùng trú tại: Thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Nay là thôn Bình Sơn, xã Sông Lũy, tỉnh Lâm Đồng

- Ông Nguyễn Trần Anh T, sinh năm 1985

Địa chỉ thường trú: Khu phố A, phường Thanh Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Nay là khu phố A, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng

Tại phiên tòa có mặt: Ông Phạm Ngọc P và ông Đỗ Văn T; Vắng mặt: Ông Văn N, bà Đỗ Thị Thúy L, bà Trần Thị Kiều O, bà Đỗ Thị Thúy L1, ông Châu Thôi E và ông Nguyễn Trần Anh T; Ông Văn Chí D, bà Trần Thị B có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27/6/2024 và quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn Ngân hàng TMCP Công thương A đại diện theo ủy quyền ông Phạm Ngọc Phiếm trình bày:

Theo đề nghị vay vốn của Công Ty Văn N và Ngân hàng TMCP Công thương A- Chi nhánh Bình Thuận (VietinBank Bình Thuận) đã tiếp hành cấp tín dụng theo các Hợp đồng tín dụng sau:

- Hợp đồng cho vay hạn mức số 3018069451/2023-HĐCVHM/NHCT600-VAN NHAN ngày 13/6/2023 và Văn bản, sửa đổi bổ sung hợp đồng vay hạn mức 3018069451/2023-HĐCVHM-SĐBS01/NHCT600-VAN NHAN ngày 16/08/2023 giữa (VietinBank Bình Thuận) và Công ty TNHH xây dựng Văn N.

Hạn mức cho vay tối đa theo Hợp đồng: 25.000.000.000 đồng

Lãi suất cho vay: Theo lãi suất thả nổi, lãi suất cho vay tại thời điểm ký hợp đồng là 9,0%/năm và chỉ có giá trị cho kỳ tính lãi đầu tiên đối với những khoản giải ngân phát sinh tại ngày ký hợp đồng.

Mục đích vay vốn: Bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng các loại và thi công các công trình dân dụng và công nghiệp.

Thời gian duy trì hạn mức là 12 tháng, từ ngày 13/6/2023 đến hết ngày 13/6/2024.

Thời hạn cho vay theo từng giấy nhận nợ: Tối đa 09 tháng/giấy nhận nợ.

Thời hạn thanh toán nợ lãi: Vào ngày 25 hàng tháng.

Tài sản thế chấp (TSTC) cho các khoản nợ tại Vietin Bank Bình Thuận là bất động sản của bên thứ 3 và các loại máy móc thiết bị của Công ty TNHH xây dựng Văn N

(1) Quyền sử dụng đất ở và nhà ở tại (số 41 đường Dã Tượng), khu phố A, phường Thanh Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận thuộc sở hữu của Ông Nguyễn Trần Anh T theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600-NHA SO 41 DA TUONG ngày 25/02/2020.

+ Diện tích đất: 604m^2. Diện tích nhà: 156,8m^2 và công trình khác 120,4m^2.

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 869289, số vào sổ cấp GCN: CH00447 do UBND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 23/06/2014 (cập nhật đính chính nội dung ngày 31/10/2018; cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 12/11/2018) Và Giấy phép xây dựng số 1000/GPXD do UBND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 25/11/2019 (cập nhật điều chỉnh ngày 12/12/2019).

(2) 01 Máy ép gạch bán tự động thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/MMTB 2020 ngày 17/04/2020 (Chung HĐTC với tài sản số iii, iv).

+ Công nghệ ép thủy lực kết hợp ruy khuôn, Tần suất 70 – 90 KN, Năng suất 500 – 800 viên/giờ, Sản phẩm đặc, rỗng (2 - 4 - 6 lỗ, block)

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0002171 ngày 17/03/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tổng hợp AZZ), Hợp đồng kinh tế số 1502/HĐMB/AZZ – VN/2020 ngày 15/02/2020 ký giữa Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tổng hợp AZZ và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản bàn giao ngày 17/03/2020.

(3) 01 Máy đào bánh xích KOBELCO SK 200 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/MMTB 2020 ngày 17/04/2020 (Chung HĐTC với tài sản số ii, iv).

+ Số khung: YN-15876, Số máy: 6D31-005129

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0002115 ngày 10/03/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tổng hợp AZZ), Hợp đồng kinh tế số 1002/HĐMB/AZZ – VN/2020 ngày 10/02/2020 ký giữa Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tổng hợp AZZ và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản bàn giao ngày 10/03/2020.

(4) 01 Máy xúc lật bánh lốp, nhãn hiệu LEHMAN thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/MMTB 2020 ngày 17/04/2020 (Chung HĐTC với tài sản số iii, ii).

+Model:ZL936P,Sốkhung:SY1911207, Số máy: YN38GBZCGF19013316.

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000014 ngày 26/03/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty Cổ phần XNK Quốc Tế HATICO), Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng nhập khẩu số 19KMC/235877 ngày 09/12/2019, Hợp đồng kinh tế số 1603/HĐKT/2020 ngày 16/03/2020 ký giữa Công ty Cổ phần XNK Quốc Tế HATICO và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N

(5) 01 Máy đào bánh xích HITACHI EX 300 - 7 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/MAYDAOHITACHIEX300ngày 30/07/2020.

+ Số khung: YN 21795, Số động cơ: B – 60SD1T

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000066 ngày 02/07/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh), Hợp đồng mua bán số 02062020 ngày 02/06/2020 ký giữa Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 30/07/2020.

(6) Quyền sử dụng đất ở và đất trồng cây lâu năm tại thôn Liêm Thái, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận thuộc sở hữu của Ông Văn N và Bà Đỗ Thị Thúy Luân theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600-DAT HONG LIEM ngày 04/08/2020.

+ Diện tích đất: 577m^2

+ Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 434,4m^2; Đất trồng cây lâu năm 142,6m^2

+ Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: Lâu dài; Đất trồng cây lâu năm: đến tháng 5/2062

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 111182, số vào sổ cấp GCN: CH02584 do UBND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 30/01/2019 (cập nhật hoàn thành nghĩa vụ tài chính ngày 15/03/2019; cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 21/03/2019).

(7) Quyền sử dụng đất trồng cây hằng năm khác tại khu vực Núi Ông, thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận thuộc sở hữu của Ông Văn N và Bà Đỗ Thị Thúy L theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600-DAT BAC BINH ngày 04/08/2020.

+ Diện tích đất: 18.000m^2.

+ Mục đích sử dụng: Đất trồng cây hằng năm khác

+ Thời hạn sử dụng: đến năm 2026

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 954875, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H02245 do UBND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 19/06/2006 (cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 28/12/2018; ngày 10/01/2019)

(8) Quyền sử dụng đất ở thôn Liêm Thuận, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận thuộc sở hữu của Ông Văn N và Bà Đỗ Thị Thúy Luân theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600-DAT MO CAT HONG LIEM ngày 23/10/2020.

+ Diện tích đất: 100m^2

+ Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn

+ Thời hạn sử dụng: Lâu dài

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 380613, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00115 do UBND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 06/03/2008 (cập nhật biến động ngày 24/05/2018; ngày 02/07/2018).

(9) 01 Máy đào bánh xích KOBELCO SK 200 – 0,7m^2 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/MAY DAO KOBELCO SK200-HOA DON SO 0000380 ngày 26/10/2020.

+ Số khung: YN-14686, Số máy: 6D31-076218

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000380 ngày 16/10/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh), Hợp đồng mua bán số 03092020 ngày 03/09/2020 ký giữa Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 20/10/2020.

(10) 01 Xe lu rung Sakai SV621D (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/XE LU SAKAI SV621D-HOA DON SO 0000497 ngày 14/12/2020.

+ Loại xe: Lu rung một bánh thép tự trọng 12,6 tấn, Năm sản xuất: 2016, Nước sản xuất: Nhật Bản.

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000497 ngày 25/11/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh), Hợp đồng mua bán số 04122020 ngày 24/11/2020 ký giữa Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 28/11/2020.

(11) 01 Máy đào bánh xích HITACHI EX230 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600/XE DAO HITACHI EX230-HOA DON SO 0001006 ngày 18/01/2021.

+ Nhãn hiệu: EX230, Số khung: LL09-03742, Số động cơ: 6D36-090573

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0001006 ngày 08/01/2021 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh), Hợp đồng mua bán số 0112/2020/HĐMB/HT-VN ngày 08/01/2021 ký giữa Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 12/01/2021.

(12) Quyền sử dụng đất ở tại thôn Lương Nam, xã Lương Sơn, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận (nay là khu phố Lương Nam, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình) thuộc sở hữu của Ông Văn N và Bà Đỗ Thị Thúy Luân theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600-DAT LUONG SON ngày 24/03/2021.

+ Diện tích đất: 352m^2. Mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn

+ Thời hạn sử dụng: Lâu dài

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 954771, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H00877 do UBND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 27/07/2006 (cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 19/03/2021).

(13) Quyền sử dụng đất ở tại Quyền sử dụng đất ở tại khu phố Lương Nam, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận thuộc sở hữu của Ông Văn N và Bà Đỗ Thị Thúy Luân theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600-DAT LUONG SON LAN 2 ngày 15/04/2021.

+ Diện tích đất: 300m^2. Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị

+ Thời hạn sử dụng: Lâu dài

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BS 738145, số vào sổ cấp GCN: CH02206 do UBND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 26/06/2014 (cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 13/04/2021).

(14) Quyền sử dụng đất ở tại thôn Liêm Thuận, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận thuộc sở hữu của Ông Văn Chí D và Bà Trần Thị B theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600-VAN

CHI DUNG ngày 28/04/2021 ngày 15/04/2021 (Chung HĐTC với tài sản số XV).

+ Diện tích đất: 400m^2. Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn

+ Thời hạn sử dụng: Lâu dài

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 676482, số vào sổ cấp GCN: CH03538 do UBND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 16/04/2021.

(15) Quyền sử dụng đất trồng cây hằng năm khác tại thôn Liêm Thuận, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận thuộc sở hữu của Ông Văn Chí D và Bà Trần Thị B theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600-VAN CHI DUNG ngày 28/04/2021 ngày 15/04/2021 (Chung HĐTC với tài sản số XIV).

+ Diện tích đất: 653,7m^2. Mục đích sử dụng: Đất trồng cây hằng năm khác

+ Thời hạn sử dụng: Đến tháng 3/2071

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 676327, số vào sổ cấp GCN: CH03508 do UBND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 09/04/2021.

(16) Quyền sử dụng đất ở tại thôn 2, xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận thuộc sở hữu của Ông Văn N và Bà Đỗ Thị Thúy Luân theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600-DAT SONG LUY ngày 21/06/2021.

+ Diện tích đất: 301,8m^2. Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn

+ Thời hạn sử dụng: Lâu dài

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CQ 977520, số vào sổ cấp GCN: CS02032 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 15/11/2019 (cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 17/06/2021).

(17) Quyền sử dụng đất ở tại thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận thuộc sở hữu của ông Đỗ Văn T và Bà Trần Thị Kiều O theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600-DAT BINH TAN-DO VAN THANG ngày 14/07/2021.

+ Diện tích đất: 141m^2. Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn

+ Thời hạn sử dụng: Lâu dài

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BX 054652, số vào sổ cấp GCN: CS01940 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 26/11/2015 (cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 26/04/2019).

(18) Quyền sử dụng đất ở tại thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận thuộc sở hữu của Ông CHÂU THÔI E và Bà ĐỖ THỊ THÚY L1 theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600-THUY L1 ngày 12/05/2022.

+ Diện tích đất: 136,9m^2.

+ Mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn

+ Thời hạn sử dụng: Lâu dài

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 102379, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H02572 do UBND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 12/10/2007.

(19) 01 Máy đào bánh xích HYUNDAI 3600LC-3 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600/ MAY DAO HYUNDAI 3600LC-3-HOA DON SO 84 ký ngày 23/05/2022.

+ Số khung: OZA.28518, Số máy: E4A.83610, Xuất xứ: Hàn Quốc

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 84 ngày 12/04/2022 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý), Hợp đồng mua bán số 081/HĐMB/VN-NT ngày 01/04/2022 ký giữa Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 12/04/2022

(20) 01 Máy đào bánh xích KATO HD.90 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600/MAY DAO KATO HD.90-HOA DON SO 90 ký ngày 23/05/2022.

+ Số khung: YN-16865, Số máy: 6D14.416336, Xuất xứ: Nhật

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 90 ngày 15/04/2022 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý), Hợp đồng mua bán số 0101/HĐMB/VN-NT ngày 05/04/2022 ký giữa Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 15/04/2022.

(21) 01 Máy đào bánh xích KOBELCO.SK200 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600/MAY DAO KOBELCO SK200-HOA DON SO 69 ký ngày 23/05/2022.

+ Số khung: YN-14856, Số máy: 6D31004019, Xuất xứ: Nhật Bản

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 69 ngày 01/04/2022 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý), Hợp đồng mua bán số 070/HĐMB/VN-NT ngày 21/03/2022 ký giữa Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 01/04/2022.

(22) 01 Máy đào bánh xích KOBELCO.SK200 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600/MAY DAO KOBELCO SK200-HOA DON SO 78 ký ngày 23/05/2022.

+ Số khung: YN-21659, Số máy: 6D31.005929, Xuất xứ: Nhật Bản

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 78 ngày 07/04/2022 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý), Hợp đồng mua bán số 074/HĐMB/VN-NT ngày 28/03/2022 ký giữa Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 07/04/2022.

(23) 01 Xe ô tô tải hiệu FOTON, màu sơn: Xanh, đã qua sử dụng, biển kiểm soát số 86C-101.77 thuộc sở hữu của Ông VĂN N và Bà ĐỖ THỊ THÚY L theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600- XE FOTON ký ngày 13 tháng 05 năm 2022.

+ Số máy: 21616A003789, Số khung: 400AGC091924, Nhãn hiệu: FOTON, Số loại: THACO, Loại xe: Tải tự đổ

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận đăng kí xe ô tô số 015629 do Phòng Cảnh Sát Giao Thông - Công An tỉnh Bình Thuận cấp ngày 24/04/2018.

(24) 01 Máy đào bánh xích KOBELCO-SK 220, 01 Máy đào bánh xích KOMATSU PC350 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2023/HĐBĐ/NHCT600/MAY DAO KOBELCO-SK 220 VA MAY DAO KOMATSU PC350 ký ngày 16/08/2023.

+ Số khung: TU-21708, Số máy: 9D20-473910, Xuất xứ: Nhật Bản

+ Số khung: KMTPC247CFC080398, Số máy: AE-159787, Xuất xứ: Nhật Bản

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 00000016 và số 00000017 ngày 10/08/2023 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Xây Dựng Thương Mại HP Bình Thuận), Hợp đồng mua bán số 06072023/HĐMB/HP-VN ngày 06/07/2023 ký giữa Công ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Xây Dựng Thương Mại HP Bình Thuận và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản bàn giao sản phẩm và Biên bản nghiệm thu số 16072023/BBNT/VN-HP ngày 20/07/2023.

25. 01 Xe ô tô tải hiệu FOTON, màu sơn: Xanh, đã qua sử dụng, biển kiểm soát số 86C-112.63 ngày đăng ký: 03/12/2018, đăng ký xe có giá trị: 31/12/2024 thuộc sở hữu của ông Văn N. Số máy: WP10290E321617F071430, Số khung: RNHA2400BHC055691, Nhãn hiệu: FOTON, Số loại: THACO, Loại xe: Tải tự đổ, dung tích xi lanh :9726 cm3, trọng tải 12.600kg, niên hạn sử dụng: 31/12/2042, trạng thái đăng ký xe: Đăng ký xe lần đầu. Tài sản này không thế chấp cho khoản vay trên, đây là tài sản theo kết quả xác minh của Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Thuận nay là Công an tỉnh Lâm Đồng nhưng

để đảm bảo quyền lợi của Ngân hàng đề nghị Tòa án đưa tài sản này vào tài sản đảm bảo cho khoản nợ vạy tại Ngân hàng.

Trong quá trình vay vốn công ty Văn N vi phạm khi không thực hiện việc cam kết trả nợ đúng hạn theo các hợp đồng cho vay, văn bản sửa đổi hợp đồng cho vay, giấy nhận nợ vay đã ký kết và cam kết tại biên bản làm việc với VietinBank Bình Thuận, để phát sinh nợ quá hạn.

Do công ty trả nợ không đúng hạn nên ngày 24/03/2024 Ngân hàng chuyển toàn bộ dư nợ của Công ty sang nợ xấu, VietinBank Bình Thuận đã ngưng cung cấp tín dụng và tiến hành các biện pháp xử lý thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

VietinBank Bình Thuận đã 3 lần gửi thông báo đến Công ty yêu cầu thanh toán nợ.

VietinBank Bình Thuận đã thông báo đến bên thứ 3 nghĩa vụ thực hiện bảo lãnh số 43 ngày 07/02/2023, số 61 ngày 15/3/2023, số 98 ngày 08/4/2024 và số 124 ngày 15/5/2024. Trong đó vợ chồng bà Đỗ Thị Thúy L thế chấp đảm bảo toàn bộ tài sản tại thời điểm định giá là 1.369.000.000 đồng, vợ chồng ông Đỗ Văn T thế chấp đảm bảo toàn bộ tài sản tại thời điểm định giá là 1.687.000.000 đồng, ông Nguyễn Trần Anh T thế chấp đảm bảo toàn bộ tài sản tại thời điểm định giá là 10.166.000.000 đồng, vợ chồng ông Văn Dũng Chí bà Trần Thị B thế chấp bảo đảm 02 tài sản là 2.580.000.000 đồng.

VietinBank Bình Thuận đã 5 lần làm việc với lãnh đạo công ty Văn N, theo biên bản làm việc ngày 03/01/2024, ngày 05/01/2024, ngày 27/02/2024, ngày 26/3/2024 và ngày 16/5/2024. Ngày 16/5/2024 công ty dự kiến chậm nhất đến ngày 31/05/2024 thanh toán nợ cho Ngân hàng gồm nguồn thu từ kinh doanh và bán tài sản cá nhân trả nợ cho Ngân hàng.

Tính đến ngày 06/8/2025 Công ty TNHH Văn N còn nợ Ngân hàng như sau: Số tiền nợ gốc hiện tại 24.133.400.000 đồng, lãi trong hạn 3.796.232.877 đồng, lãi quá hạn 1.496.892.753 đồng, lãi chậm trả lãi 301.013.560 đồng. Tổng cộng là 29.727.539.190 đồng.

Yêu cầu Công ty TNHH Văn N phải trả cho Ngân hàng VietinBank Bình Thuận số tiền là 29.727.539.190 đồng gốc và lãi suất phát sinh từ ngày 07/8/2025 theo hợp đồng cho vay hạn mức số 3018069451/2023-HĐCVHM/NHCT600-VAN NHAN ngày 13/6/2023 và Văn bản, sửa đổi bổ sung hợp đồng vay hạn mức số 3018069451/2023-HĐCVHM-SĐBS01/NHCT600-VAN NHAN ngày 16/8/2023 cho đến khi trả hết nợ vay.

Trong trường hợp Công Ty TNHH Xây Dựng Văn N và những người có nghĩa vụ liên quan không trả được nợ thì VietinBank Bình Thuận có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án có thẩm quyền phát mãi toàn bộ các tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ vay cho VietinBank Bình Thuận.

Trường hợp khi đã phát mãi hết tài sản đã thế chấp vẫn chưa trả hết nợ vay cho Ngân hàng. Thì nghĩa vụ trả số tiền nợ vay còn thiếu của Công Ty TNHH Xây Dựng Văn N chia đều cho từng người bảo lãnh.

Ngoài ra Ngân hàng không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng V đại diện theo pháp luật ông Văn N trình bày tại bản tự khai ngày 20/12/2024 và biên bản ghi lời khai ngày 26/12/2024:

Ông là đại diện theo pháp luật của Công Ty TNHH xây dựng Văn N

Theo đề nghị vay vốn của Công Ty Văn N và Ngân hàng TMCP Công thương A- Chi nhánh Bình Thuận (Vietin Bình Thuận) đã tiếp hành cấp tín dụng theo các Hợp đồng tín dụng sau:

- Hợp đồng cho vay hạn mức số 3018069451/2023-HĐCVHM/NHCT600-VAN NHAN ngày 13/6/2023 ký giữa và Văn bản, sửa đổi bổ sung hợp đồng vay hạn mức 3018069451/2023-HĐCVHM-SĐBS01/NHCT600-VAN NHAN ngày 16/08/2023 giữa (VietinBank Bình Thuận) và Công ty TNHH xây dựng Văn N.

Hạn mức cho vay tối đa theo Hợp đồng: 25.000.000.000 đồng.

Lãi suất cho vay: theo lãi suất thả nổi, lãi suất cho vay tại thời điểm ký hợp đồng là 9,0%/năm và chỉ có giá trị cho kỳ tính lãi đầu tiên đối với những khoản giải ngân phát sinh tại ngày ký hợp đồng.

Mục đích vay vốn: Bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng các loại và thi công các công trình dân dụng và công nghiệp.

Thời gian duy trì hạn mức là 12 tháng, từ ngày 13/6/2023 đến hết ngày 13/6/2024.

Thời hạn cho vay theo từng giấy nhận nợ: Tối đa 09 tháng/giấy nhận nợ.

- Thời hạn thanh toán nợ lãi: vào ngày 25 hàng tháng.

- Tài sản thế chấp (TSTC) cho các khoản nợ tại Vietin Bình Thuận là bất động sản của bên thứ 3 và các loại MMTB của Công ty TNHH xây dựng Văn N

(1) Quyền sử dụng đất ở và nhà ở tại (số 41 đường Dã Tượng), khu phố A, phường Thanh Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận thuộc sở hữu của Ông Nguyễn Trần Anh T theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600-NHA SO 41 DA TUONG ngày 25/02/2020.

+ Diện tích đất: 604m^2. Diện tích nhà: 156,8m^2 và công trình khác 120,4m^2.

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 869289, số vào sổ cấp GCN: CH00447 do UBND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 23/06/2014 (cập nhật đính chính nội dung ngày 31/10/2018; cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 12/11/2018) Và Giấy phép xây dựng số 1000/GPXD do UBND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 25/11/2019 (cập nhật điều chỉnh ngày 12/12/2019).

(2) 01 Máy ép gạch bán tự động thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây

Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/MMTB 2020 ngày 17/04/2020 (Chung HĐTC với tài sản số iii, iv).

+ Công nghệ ép thủy lực kết hợp ruy khuôn, Tần suất 70 – 90 KN, Năng suất 500 – 800 viên/giờ, Sản phẩm đặc, rỗng (2 - 4 - 6 lỗ, block)

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0002171 ngày 17/03/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tổng hợp AZZ), Hợp đồng kinh tế số 1502/HĐMB/AZZ – VN/2020 ngày 15/02/2020 ký giữa Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tổng hợp AZZ và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản bàn giao ngày 17/03/2020.

(3) 01 Máy đào bánh xích KOBELCO SK 200 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/MMTB 2020 ngày 17/04/2020 (Chung HĐTC với tài sản số ii, iv)

+ Số khung: YN-15876, Số máy: 6D31-005129

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0002115 ngày 10/03/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tổng hợp AZZ), Hợp đồng kinh tế số 1002/HĐMB/AZZ – VN/2020 ngày 10/02/2020 ký giữa Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tổng hợp AZZ và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản bàn giao ngày 10/03/2020.

(4) 01 Máy xúc lật bánh lốp, nhãn hiệu LEHMAN thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/MMTB 2020 ngày 17/04/2020 (Chung HĐTC với tài sản số iii, ii).

+Model: ZL936P, Số khung: SY1911207, Số máy: YN38GBZCGF19013316.

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000014 ngày 26/03/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty Cổ phần XNK Quốc Tế HATICO), Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng nhập khẩu số 19KMC/235877 ngày 09/12/2019, Hợp đồng kinh tế số 1603/HĐKT/2020 ngày 16/03/2020 ký giữa Công ty Cổ phần XNK Quốc Tế HATICO và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N

(5) 01 Máy đào bánh xích HITACHI EX 300 - 7 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/MAY DAO HITACHI EX300 ngày 30/07/2020.

+ Số khung: YN 21795, Số động cơ: B – 60SD1T

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000066 ngày 02/07/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh), Hợp đồng mua bán số 02062020 ngày 02/06/2020 ký giữa Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 30/07/2020.

(6) Quyền sử dụng đất ở và đất trồng cây lâu năm tại thôn Liêm Thái, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận thuộc sở hữu của Ông Văn N và Bà Đỗ Thị Thúy L theo Hợp đồng thế chấp số

3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600-DAT HONG LIEM ngày 04/08/2020.

+ Diện tích đất: 577m^2.

+ Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 434,4m^2; Đất trồng cây lâu năm 142,6m^2

+ Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: Lâu dài; Đất trồng cây lâu năm: đến tháng 5/2062

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 111182, số vào sổ cấp GCN: CH02584 do UBND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 30/01/2019 (cập nhật hoàn thành nghĩa vụ tài chính ngày 15/03/2019; cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 21/03/2019).

(7) Quyền sử dụng đất trồng cây hằng năm khác tại khu vực Núi Ông, thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận thuộc sở hữu của Ông Văn N và Bà Đỗ Thị Thúy L theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600-DAT BAC BINH ngày 04/08/2020.

+ Diện tích đất: 18.000m^2.

+ Mục đích sử dụng: Đất trồng cây hằng năm khác

+ Thời hạn sử dụng: đến năm 2026

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 954875, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H02245 do UBND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 19/06/2006 (cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 28/12/2018; ngày 10/01/2019)

(8) Quyền sử dụng đất ở thôn Liêm Thuận, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận thuộc sở hữu của Ông Văn N và Bà Đỗ Thị Thúy L theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600-DAT MO CAT HONG LIEM ngày 23/10/2020.

+ Diện tích đất: 100m^2.

+ Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn

+ Thời hạn sử dụng: Lâu dài

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 380613, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00115 do UBND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 06/03/2008 (cập nhật biến động ngày 24/05/2018; ngày 02/07/2018).

(9) 01 Máy đào bánh xích KOBELCO SK 200 – 0,7m^3 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/MAY DAO KOBELCO SK200-HOA DON SO 0000380 ngày 26/10/2020.

+ Số khung: YN-14686, Số máy: 6D31-076218

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000380 ngày 16/10/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh), Hợp đồng mua bán số 03092020 ngày 03/09/2020 ký giữa Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 20/10/2020.

(10) 01 Xe lu rung Sakai SV621D (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số

3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/XE LU SAKAI SV621D-HOA DON SO 0000497 ngày 14/12/2020.

+ Loại xe: Lu rung một bánh thép tự trọng 12,6 tấn, Năm sản xuất: 2016, Nước sản xuất: Nhật Bản.

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000497 ngày 25/11/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh), Hợp đồng mua bán số 04122020 ngày 24/11/2020 ký giữa Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 28/11/2020.

(11) 01 Máy đào bánh xích HITACHI EX230 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600/XE DAO HITACHI EX230-HOA DON SO 0001006 ngày 18/01/2021.

+ Nhãn hiệu: EX230, Số khung: LL09-03742, Số động cơ: 6D36-090573

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0001006 ngày 08/01/2021 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh), Hợp đồng mua bán số 0112/2020/HĐMB/HT-VN ngày 08/01/2021 ký giữa Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 12/01/2021.

(12) Quyền sử dụng đất ở tại thôn Lương Nam, xã Lương Sơn, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận (nay là khu phố Lương Nam, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình) thuộc sở hữu của Ông Văn N và Bà Đỗ Thị Thúy L theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600-DAT LUONG SON ngày 24/03/2021.

+ Diện tích đất: 352m^2. Mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn

+ Thời hạn sử dụng: Lâu dài

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 954771, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H00877 do UBND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 27/07/2006 (cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 19/03/2021).

(13) Quyền sử dụng đất ở tại Quyền sử dụng đất ở tại khu phố Lương Nam, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận thuộc sở hữu của Ông Văn N và Bà Đỗ Thị Thúy L theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600-DAT LUONG SON LAN 2 ngày 15/04/2021.

+ Diện tích đất: 300m^2. Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị

+ Thời hạn sử dụng: Lâu dài

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BS 738145, số vào sổ cấp GCN: CH02206 do UBND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 26/06/2014 (cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 13/04/2021).

(14) Quyền sử dụng đất ở tại thôn Liêm Thuận, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận thuộc sở hữu của Ông Văn Chí D và Bà Trần Thị B theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600-VAN CHI DUNG ngày 28/04/2021 ngày 15/04/2021 (Chung HĐTC với tài sản số

XV).

+ Diện tích đất: 400m^2. Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn

+ Thời hạn sử dụng: Lâu dài

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 676482, số vào sổ cấp GCN: CH03538 do UBND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 16/04/2021.

(15) Quyền sử dụng đất trồng cây hằng năm khác tại thôn Liêm Thuận, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận thuộc sở hữu của Ông Văn Chí D và Bà Trần Thị B theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600-VAN CHI DUNG ngày 28/04/2021 ngày 15/04/2021 (Chung HĐTC với tài sản số XIV).

+ Diện tích đất: 653,7m^2. Mục đích sử dụng: Đất trồng cây hằng năm khác

+ Thời hạn sử dụng: Đến tháng 3/2071

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 676327, số vào sổ cấp GCN: CH03508 do UBND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 09/04/2021.

(16) Quyền sử dụng đất ở tại thôn 2, xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận thuộc sở hữu của Ông Văn N và Bà Đỗ Thị Thúy L theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600-DAT SONG LUY ngày 21/06/2021.

+ Diện tích đất: 301,8m^2 Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn

+ Thời hạn sử dụng: Lâu dài

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CQ 977520, số vào sổ cấp GCN: CS02032 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 15/11/2019 (cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 17/06/2021).

(17) Quyền sử dụng đất ở tại thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận thuộc sở hữu của ông Đỗ Văn T và Bà Trần Thị Kiều O theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600-DAT BINH TAN-DO VAN THANG ngày 14/07/2021.

+ Diện tích đất: 141m^2. Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn

+ Thời hạn sử dụng: Lâu dài

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BX 054652, số vào sổ cấp GCN: CS01940 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 26/11/2015 (cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 26/04/2019).

(18) Quyền sử dụng đất ở tại thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận thuộc sở hữu của Ông CHÂU THÔI E và Bà ĐỖ THỊ THÚY L1 theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600-THUY L1 ngày 12/05/2022.

+ Diện tích đất: 136,9m^2.

+ Mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn

+ Thời hạn sử dụng: Lâu dài

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 102379, số vào

số cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H02572 do UBND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 12/10/2007.

(19) 01 Máy đào bánh xích HYUNDAI 3600LC-3 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600/ MAY DAO HYUNDAI 3600LC-3-HOA DON SO 84 ký ngày 23/05/2022.

+ Số khung: OZA.28518, Số máy: E4A.83610, Xuất xứ: Hàn Quốc

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 84 ngày 12/04/2022 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý), Hợp đồng mua bán số 081/HĐMB/VN-NT ngày 01/04/2022 ký giữa Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 12/04/2022

(20) 01 Máy đào bánh xích KATO HD.90 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600/MAY DAO KATO HD.90-HOA DON SO 90 ký ngày 23/05/2022.

+ Số khung: YN-16865, Số máy: 6D14.416336, Xuất xứ: Nhật

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 90 ngày 15/04/2022 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý), Hợp đồng mua bán số 0101/HĐMB/VN-NT ngày 05/04/2022 ký giữa Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 15/04/2022.

(21) 01 Máy đào bánh xích KOBELCO.SK200 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600/MAY DAO KOBELCO SK200-HOA DON SO 69 ký ngày 23/05/2022.

+ Số khung: YN-14856, Số máy: 6D31004019, Xuất xứ: Nhật Bản

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 69 ngày 01/04/2022 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý), Hợp đồng mua bán số 070/HĐMB/VN-NT ngày 21/03/2022 ký giữa Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 01/04/2022.

(22) 01 Máy đào bánh xích KOBELCO.SK200 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600/MAY DAO KOBELCO SK200-HOA DON SO 78 ký ngày 23/05/2022.

+ Số khung: YN-21659, Số máy: 6D31.005929, Xuất xứ: Nhật Bản

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 78 ngày 07/04/2022 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý), Hợp đồng mua bán số 074/HĐMB/VN-NT ngày 28/03/2022 ký giữa Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 07/04/2022.

(23) 01 Xe ô tô tải hiệu FOTON, màu sơn: Xanh, đã qua sử dụng, biển kiểm soát số 86C-101.77 thuộc sở hữu của Ông VĂN N và Bà ĐỖ THỊ THÚY LUÂN theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600- XE

FOTON ký ngày 13 tháng 05 năm 2022.

+ Số máy: 21616A003789, Số khung: 400AGC091924, Nhãn hiệu: FOTON, Số loại: THACO, Loại xe: Tải tự đổ

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận đăng kí xe ô tô số 015629 do Phòng Cảnh Sát Giao Thông - Công An tỉnh Bình Thuận cấp ngày 24/04/2018.

(24) 01 Máy đào bánh xích KOBELCO-SK 220, 01 Máy đào bánh xích KOMATSU PC350 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2023/HĐBĐ/NHCT600/MAY DAO KOBELCO-SK 220 VA MAY DAO KOMATSU PC350 ký ngày 16/08/2023.

+ Số khung: TU-21708, Số máy: 9D20-473910, Xuất xứ: Nhật Bản

+ Số khung: KMTPC247CFC080398, Số máy: AE-159787, Xuất xứ: Nhật Bản

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 00000016 và số 00000017 ngày 10/08/2023 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Xây Dựng Thương Mại HP Bình Thuận), Hợp đồng mua bán số 06072023/HĐMB/HP-VN ngày 06/07/2023 ký giữa Công ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Xây Dựng Thương Mại HP Bình Thuận và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản bàn giao sản phẩm và Biên bản nghiệm thu số 16072023/BBNT/VN-HP ngày 20/07/2023.

Trong quá trình làm ăn Công ty có gặp khó khăn lý do ngành xây dựng bị gặp sự cố, cung cấp vật liệu cho dự án sân bay, cao tốc thì con nợ không thanh toán nên Công ty không có tiền thanh toán lãi cho Ngân hàng vi phạm nghĩa vụ trả lãi để nợ quá hạn.

Ngân hàng có thông báo đến Công ty nhưng Công ty vẫn chưa thanh toán nợ cho Ngân hàng

Hiện nay dư nợ gốc quá hạn của Công ty là 24.133.400.000 đồng, tiền lãi cộng dồn chưa trả: 1.226.280.543 đồng và lãi phạt quá hạn 271.424.076 đồng. Tổng cộng số tiền cần thanh toán tính đến ngày 18/6/2024 là 25.631.104.619 đồng.

Công ty Văn N tha thiết xin Ngân hàng xem xét lại sự việc cho thời gian để Công ty phục hồi và tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng đầy đủ.

Hiện Công ty vẫn còn hoạt động cầm chừng, nếu Ngân hàng yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời: Kê biên tài sản đang tranh chấp, đang thế chấp của Công ty và những người có liên quan thì đề nghị xem xét lại vì Công ty phải hoạt động để có chi phí duy trì Công ty.

Hiện Công Ty Văn N đang làm thủ tục phá sản gửi Tòa án để tuyên bố phá sản Công ty.

Nay công ty Văn N thống nhất với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Công thương A- Chi nhánh Bình Thuận (Vietin Bình Thuận) về số tiền còn nợ của Ngân hàng.

Trong trường hợp Công ty Văn N không trả được nợ thì Công Ty Văn N đồng ý để cho Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi toàn bộ tài sản thể chấp nêu trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm cùng Công ty trả

nợ cho Ngân hàng nêu không trả được nợ thì phát mãi tài sản thế chấp để bảo lãnh cho Công ty Văn N

Ngoài ra ông không có yêu cầu gì khác.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị Thúy Luân trình bày trình bày tại đơn trình bày ý kiến ngày 21/10/2024 và bản tự khai ngày 01/4/2025*:**

Bà đồng ý cũng ông Văn N trả nợ cho TMCP Công Thương Việt Nam-Chi nhánh Bình Thuận (Vietin Bình Thuận) về số tiền còn nợ của Ngân hàng. 25.631.104.619 đồng. Hiện tại do tình hình kinh tế chung, nên hoạt động kinh doanh Công ty gặp khó khăn, không có nguồn doanh thu. Công ty đang cố gắng khắc phục hoạt động kinh doanh trở lại.

Hiện nay công ty đã triển khai đi vào hoạt động nhà máy sấy cát số tại xã Phan Thanh- Bắc Bình - Bình Thuận, và cũng đã nhận được thi công công trình dự án mở rộng, nâng cấp Quốc Lộ 28B Lương Sơn - Đà Lạt, gói thầu trị giá 9.800.000.000 đồng dự kiến đi vào thi công trong tháng 11/2024.

Nên công ty tin chắc sẽ có nguồn thu để trả nợ cho ngân hàng. Mong Tòa án Nhân Dân huyện Bắc Bình và Ngân Hàng Vietinbank cho công ty thêm thời gian để khắc phục hoạt động kinh doanh trở lại.

Lý do vợ chồng bà không đến Tòa theo giấy triệu tập của Tòa án vì sợ Ngân hàng kê biên tài sản vợ chồng không có tài sản để hoạt động.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vợ chồng ông Văn Chí D bà Trần Thị B trình bày tại đơn trình bày ý kiến ngày 10/11/2024 và bản tự khai ngày 14/01/2025:

Ngày 28/4/2021 vợ chồng ông bà đồng ý thế chấp tài sản là (sổ đỏ) tại Ngân hàng TMCP Công thương A Chi nhánh Bình Thuận để vay tiền cho con trai là Công Ty TNHH xây dựng Văn N cụ thể:

- Thửa đất số 50, tờ bản đồ số 62; địa chỉ thôn Liêm Thuận, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận, diện tích đất số 653.7m^2 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DA 676327, số do UBND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 09/4/2021 và

- Thửa đất số 51, tờ bản đồ số 62; địa chỉ thôn Liêm Thuận, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận, diện tích đất số 400m^2 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DA 676482, số do UBND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 16/4/2021

Trường hợp công ty TNHH xây dựng Văn N không trả được nợ thì vợ chồng ông bà đồng ý phát mãi tài sản để thanh toán nợ cho Ngân hàng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Văn T trình bày: Năm 2021 theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600-DAT BINH TAN-DO VAN THANG ngày 14/07/2021 ông và bà Trần Thị Kiều O dùng tài sản thửa đất số 1, tờ bản đồ số 60 (239476-1); địa chỉ: Thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, huyện Bắc Bình, diện tích đất: 141m^2 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BX 054652, số vào sổ cấp GCN: CS01940 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Thuận cấp

ngày 26/11/2015 (cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 26/04/2019) để bảo lãnh vay vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty Văn N nhưng Văn N không trả được nợ để nợ quá hạn

Hiện nay Công Ty TNHH Văn N còn nợ Ngân hàng VietinBank số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 06/8/2025 là 29.727.539.190 đồng theo hợp đồng cho vay hạn mức số 3018069451/2023-HĐCVHM/NHCT600-VAN NHAN ngày 13/6/2023 và Văn bản, sửa đổi bổ sung hợp đồng vay hạn mức số 3018069451/2023-HĐCVHM- SĐBS01/NHCT600-VAN NHAN ngày 16/8/2023 cho đến khi trả hết nợ vay.

Về ý kiến của Ngân hàng khởi kiện Công Ty TNHH Văn N thì ông có ý kiến như sau:

Ông và bà Trần Thị Kiều O chỉ liên quan đến tài sản đã thế chấp ở thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, huyện Bắc Bình theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600-DAT BINH TAN-DO VAN THANG ngày 14/07/2021 thế chấp toàn bộ tài sản mà Công ty Văn N đã mượn tài sản của vợ chồng ông còn những khoản nợ khác của công ty Văn N thì vợ chồng ông không có trách nhiệm.

Vợ chồng ông chỉ có tài sản này là duy nhất nên đề nghị xem xét cho vợ chồng ông trả nợ dần để có chỗ ở.

Đề nghị Ngân hàng tạo điều kiện cho Công ty TNHH Văn N trong thời gian khó khăn để công ty hoàn lại nợ cho Ngân hàng để trả lại tài sản này lại cho vợ chồng ông. Tài sản ông dùng bảo lãnh cho Ngân hàng thì Công ty Văn N chịu trách nhiệm về khoản vay này để trả nợ cho Ngân hàng. Về mọi chi phí kiện tụng Công ty Văn N chịu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị Thúy L ông Châu Thôi E trình bày tại đơn trình bày ý kiến ngày 21/10/2024 và biên bản ghi lời khai ngày 09/42025:

Năm 2021 theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600-THUY LINH ngày 12/05/2022, bà và ông Châu Thôi E dùng tài sản thửa đất số 722, tờ bản đồ số 09; địa chỉ: Thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, huyện Bắc Bình, diện tích đất: 136,9m^2 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 102379, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H02572 do UBND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 12/10/2007 để bảo lãnh vay vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty Văn N nhưng Văn N không trả được nợ để nợ quá hạn.

Hiện nay Công Ty TNHH Văn N còn nợ Ngân hàng VietinBank dư nợ gốc quá hạn: 24.133.400.000 đồng, số nợ lãi: 3.057.184.200 đồng, lãi phạt: 1.309.684.603. Tổng cộng là 28.500.268.803 đồng lãi tạm tính đến ngày 09/4/2025

Về ý kiến của Ngân hàng khởi kiện Công Ty TNHH Văn N thì bà có ý kiến như sau:

Bà và ông Châu Thôi E chỉ liên quan đến tài sản đã thế chấp ở thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, huyện Bắc Bình theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 3018069451/HĐBĐ/NHCT600-THUYLINH-12/05/2022 với số tiền là thế chấp toàn bộ tài sản mà công ty Văn N đã mượn tài sản của vợ chồng bà còn

những khoản nợ khác của công ty Văn N thì vợ chồng bà không có trách nhiệm.

Vợ chồng bà chỉ có tài sản này là duy nhất nên đề nghị xem xét cho vợ chồng bà trả nợ dần để có chỗ ở.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Trần Anh T trình bày tại đơn trình bày ý kiến ngày 21/10/2024, bản tự khai ngày 14/3/2024 và biên bản lời khai ngày 09/4/2025:

Năm 2020 theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600-NHA SO 41 DA TUONG ngày 25/02/2020 ông dùng tài sản là lô đất số 41 Dã Tượng khu phố Thanh Hải, thành phố Phan Thiết, diện tích đất số 604m^2, diện tích xây dựng 156,8m^2 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BS 869289, số vào sổ cấp GCN: CH00447 do UBND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 23/6/2014 để bảo lãnh vay vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty Văn N. Khi vay vốn Công ty Văn N hứa sẽ đảm bảo tài sản của ông và trả gốc và lãi cho Ngân hàng đầy đủ trong vòng 2 năm sẽ hoàn trả tài sản cho gia đình chúng ông. Nhưng đến nay Công ty Văn N không thực hiện được theo cam kết làm ảnh hưởng đến quyền lợi của gia đình ông. Hiện nay Công Ty TNHH Văn N còn nợ Ngân hàng VietinBank dư nợ gốc quá hạn: 24.133.400.000 đồng, số nợ lãi: 3.057.184.200 đồng, lãi phạt: 1.309.684.603. Tổng cộng là 28.500.268.803 đồng lãi tạm tính đến ngày 09/4/2025.

Về ý kiến của Ngân hàng khởi kiện Công Ty TNHH Văn N thì ông có ý kiến như sau:

Ông và bà Văn Thị Quyên chỉ liên quan đến tài sản đã thế chấp ở 41 Dã Tượng theo hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600-NHA SO 41 DA TUONG ngày 25/02/2020.

Ông ký đảm bảo khoản vay đã góp vốn và chỉ chịu trách nhiệm cho khoản vay 10.166.000.000 đồng. Còn các khoản vay khác phát sinh ông thực sự không có trách nhiệm chỉ liên quan đến.

Hiện gia đình và ngân hàng đã thỏa thuận hướng trả nợ khoản vay này, ông sẽ cố hết sức để lấy lại tài sản đã thế chấp vì còn có ngôi nhà từ đường của gia tộc ông.

Khi giải ngân thì tiền vào trực tiếp Công ty Văn N ông chưa từng động vào một đồng nào vào tài sản thế chấp. Vì vậy ông không có nghĩa vụ liên quan tiếp tục trả nợ cho đến khi hết số nợ vay cần thiết của Công ty Văn N vì ông không biết mục đích sử dụng toàn bộ số tiền trên.

Mong Ngân hàng và Tòa tham khảo vấn đề của ông và gia đình trên vấn đề nhân đạo và có hướng đi thích hợp.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình phát biểu ý kiến về việc kiểm sát tuân theo pháp luật:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình phát biểu ý kiến về việc kiểm sát tuân theo pháp luật:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

- Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định tại các Điều 70, 71 BLTTDS.

- Bị đơn thực hiện một phần về quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 72 BLTTDS và vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định tại các Điều 70, 73 BLTTDS.

Về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a, c khoản 1 Điều 39, 147, 157, 227, 228 BLTTDS; các Điều 295, 299, 320, 323, 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự và các Điều 90, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; các Điều 46, 50 Luật doanh nghiệp năm 2020; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng VietinBank, về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Buộc Công ty TNHH Văn N phải trả cho Ngân hàng VietinBank tính đến ngày 06/8/2025, nợ gốc: 24.133.400.000 đồng; lãi trong hạn: 3.796.232.877 đồng; lãi quá hạn: 1.496.892.573; lãi chậm trả lãi: 301.013.560. Tổng cộng là: 29.727.539.190 đồng và lãi suất phát sinh từ ngày 07/8/2025 theo mức lãi suất quá hạn.

Trong trường hợp Công Ty TNHH Xây Dựng Văn N và những người có nghĩa vụ liên quan không trả hoặc trả không đầy đủ thì VietinBank có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án có thẩm quyền phát mãi toàn bộ các tài sản thế chấp để thu hồi nợ (Các tài sản thế chấp gồm 24 loại).

Trường hợp sau khi phát mãi hết các tài sản đã thế chấp nhưng vẫn chưa trả hết nợ thì Công ty Văn N tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi dứt nợ.

Về án phí, chi phí tố tụng: buộc phía bên bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh trụng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Công ty TNHH xây dựng Văn N đại diện theo pháp luật ông Văn N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan liên quan bà Đỗ Thị Thúy Luân, vợ chồng bà Đỗ Thị Thúy L ông Châu Thôi E, bà Trần Thị Kiều O và ông Nguyễn Trần Anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do; vợ chồng ông Văn Chí D bà Trần Thị B có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với nguyên đơn. Bị đơn có đăng ký kinh

doanh, bị đơn vay tiền để kinh doanh nên xác định loại tranh chấp là tranh chấp kinh doanh thương mại và thuộc quan hệ "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn là Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng V có địa chỉ tại thôn Bình Tân, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận nay là thôn Bình Tân, xã Sông Lũy, tỉnh Lâm Đồng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Bắc Bình nay là Tòa án nhân dân khu vực 13 - Lâm Đồng theo quy định tại Điều 1, Điều 3 của Nghị quyết số: 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội và khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, c khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Ngày 13/6/2023 Công ty TNHH xây dựng Văn N với Ngân hàng TMCP Công thương A- Chi nhánh Bình Thuận (Vietin Bank Bình Thuận) đã ký hợp đồng cho vay hạn mức số 3018069451/2023-HĐCVHM/NHCT600-VAN NHAN ngày 13/6/2023 và Văn bản, sửa đổi bổ sung hợp đồng vay hạn mức 3018069451/2023-HĐCVHM-SĐBS01/NHCT600-VAN NHAN ngày 16/08/2023 giữa (VietinBank Bình Thuận)

Hạn mức cho vay tối đa theo hợp đồng: 25.000.000.000 đồng

Lãi suất cho vay: Theo lãi suất thả nổi, lãi suất cho vay tại thời điểm ký hợp đồng là 9,0%/năm và chỉ có giá trị cho kỳ tính lãi đầu tiên đối với những khoản giải ngân phát sinh tại ngày ký hợp đồng.

Mục đích vay vốn: Bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng các loại và thi công các công trình dân dụng và công nghiệp.

Thời gian duy trì hạn mức là 12 tháng, từ ngày 13/6/2023 đến hết ngày 13/6/2024.

Thời hạn cho vay theo từng giấy nhận nợ: Tối đa 09 tháng/giấy nhận nợ.

Thời hạn thanh toán nợ lãi: Vào ngày 25 hàng tháng.

Tài sản thế chấp (TSTC) cho các khoản nợ tại Vietin Bank Bình Thuận là bất động sản của bên thứ 3 và các loại máy móc thiết bị của Công ty TNHH xây dựng Văn N.

Thực hiện hợp đồng Ngân hàng TMCP Công thương A- Chi nhánh Bình Thuận đã giải ngân cho Công ty TNHH xây dựng Văn N số tiền 24.324.000.000 đồng theo 45 giấy nhận nợ. Nội dung và hình thức hợp đồng tín dụng tuân theo quy định của pháp luật. Xác nhận hợp đồng tín dụng có hiệu lực, các bên phải thực hiện quyền và nghĩa vụ theo thỏa thuận của hợp đồng

Sau khi vay Công ty TNHH xây dựng Văn N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết, vi phạm các nội dung thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp. Số nợ gốc Công ty TNHH xây dựng Văn N còn nợ là 24.133.400.000 đồng toàn bộ số nợ nợ trên bị chuyển sang nợ quá hạn, tiền lãi Công ty cũng không thanh toán để quá hạn. Vì vây Ngân hàng TMCP Công thương A, khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH xây dựng Văn N phải trả toàn bộ số tiền gốc, lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn và tiền lãi chậm trả lãi theo hợp đồng tín dụng là có căn cứ .

Căn cứ giấy nhận nợ, bảng tính tiền lãi vay của khách hàng về khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng do Nguyên đơn cung cấp. Buộc Công ty TNHH xây

dựng Văn N phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Công thương A, tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 06/8/2025 trong đó số tiền nợ gốc hiện tại 24.133.400.000 đồng, lãi trong hạn 3.796.232.877 đồng, lãi quá hạn 1.496.892.753 đồng, lãi chậm trả lãi 301.013.560 đồng. Tổng cộng là 29.727.539.190 đồng.

[4] Xét yêu cầu về việc xử lý tài sản bảo đảm

Đối với tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để bảo đảm cho khoản vay của Công ty TNHH xây dựng Văn N:

1. Hợp đồng thế chấp số: 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600-NHA SO 41 DA TUONG ngày 25/02/2020, thửa đất số 195, tờ bản đồ số 14, diện tích đất: 604m^2, dện tích nhà: 156,8m^2 và công trình khác 120,4m^2, đất ở đô thị; địa chỉ: khu phố A, phường Thanh Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 869289, số vào sổ cấp GCN: CH00447 do UBND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 23/06/2014 cho bà Trần Thị Xuân Nguyên (cập nhật đính chính nội dung ngày 31/10/2018; cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 12/11/2018 cho ông Nguyễn Trần Anh T) và Giấy phép xây dựng số 1000/GPXD do UBND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 25/11/2019 (cập nhật điều chỉnh ngày 12/12/2019). Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Phan Thiết nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Phan Thiết ngày 26/02/2020.

2. Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600-DAT HONG LIEM ngày 04/08/2020, thửa đất số 75, tờ bản đồ số 87, diện tích đất: 577,0m^2, mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 434,4m^2; Đất trồng cây lâu năm 142,6m^2 địa chỉ: thôn Liêm Thái, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 111182, số vào sổ cấp GCN: CH02584 do UBND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 30/01/2019 cho ông Nguyễn Văn Bảy bà Trần Thị Bích Thủy (cập nhật hoàn thành nghĩa vụ tài chính ngày 15/03/2019; cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 21/03/2019 cho ông Văn N). Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Hàm Thuận Bắc nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Hàm Thuận Bắc ngày 04/8/2020.

3. Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600-DAT BAC BINH ngày 04/08/2020, thửa đất số 19, tờ bản đồ số 01, diện tích đất: 18.000m^2, mục đích sử dụng: Đất trồng cây hằng năm khác, địa chỉ: Núi ông thôn Bình Sơn, xã Bình Thuận, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 954875, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H02245 do UBND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 19/06/2006 cho ông Bùi Văn Thái bà Võ Thị Năm (cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 28/12/2018; ngày 10/01/2019 cho ông Văn N). Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Bắc Bình nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Bắc Bình ngày 04/8/2020.

4. Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600-DAT MO CAT HONG LIEM ngày 23/10/2020, thửa đất số 237, tờ bản đồ số 03, diện tích

đất: 100m^2 mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn, địa chỉ: Thôn Liêm Thuận, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 380613, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00115 do UBND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 06/03/2008 cho ông Văn Chí D bà Trần Thị B (cập nhật biến động ngày 24/05/2018; ngày 02/07/2018 cho ông Văn N). Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Hàm Thuận Bắc nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Hàm Thuận Bắc ngày 23/10/2020.

5. Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600-DAT LUONG SON ngày 24/03/2021, thửa đất số 735, tờ bản đồ số 03, diện tích đất: 352m^2 mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn, địa chỉ: Thôn Lương Nam, xã Lương Sơn, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 954771, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H00877 do UBND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 27/07/2006 cho hộ ông Nguyễn Trọng Thảo (cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 19/03/2021 cho ông Văn N). Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Bắc Bình nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Bắc Bình ngày 24/3/2021.

6. Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600-DAT LUONG SON LAN 2 ngày 15/04/2021, thửa đất số 34, tờ bản đồ số 125, diện tích đất: 300,0m^2 mục đích sử dụng: Đất ở đô thị, địa chỉ: Khu phố Lương Nam, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BS 738145, số vào sổ cấp GCN: CH02206 do UBND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 26/06/2014 cho ông Lê Thanh Tùng (cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 13/04/2021 cho ông Văn N). Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Bắc Bình nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Bắc Bình ngày 15/4/2021.

7. Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600-VAN CHI DUNG ngày 28/04/2021 ngày 15/04/2021 (Chung HĐTC với tài sản số XV):

- Thửa đất, số 51, tờ bản đồ số 62, diện tích đất: 400.0m^2 mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn, địa chỉ: thôn Liêm Thuận, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 676482, số vào sổ cấp GCN: CH03538 do UBND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 16/04/2021cho ông Văn Chí D và bà Trần Thị B. Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Hàm Thuận Bắc nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Hàm Thuận Bắc ngày 28/04/2021.

8. Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600-VAN CHI DUNG ngày 28/04/2021 ngày 15/04/2021 (Chung HĐTC với tài sản số XV):

- Thửa đất số 50, tờ bản đồ số 62, diện tích đất: 653,7m^2 mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm, địa chỉ: thôn Liêm Thuận, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,

quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 676327, số vào sổ cấp GCN: CH03508 do UBND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 09/04/2021 cho ông Văn Chí D và bà Trần Thị B. Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Hàm Thuận Bắc nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Hàm Thuận Bắc ngày 28/04/2021.

9. Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600-DAT SONG LUY ngày 21/06/2021, thửa đất số 109, tờ bản đồ số 124, diện tích đất: 301,8m^2 mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn, địa chỉ: Thôn 02, xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CQ 977520, số vào sổ cấp GCN: CS02032 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 15/11/2019 cho bà Lê Thị Anh (cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 17/06/2021 cho ông Văn N). Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Bắc Bình nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Bắc Bình ngày 21/6/2021.

10. Hợp đồng thế chấp Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600-DAT BINH TAN-DO VAN THANG ngày 14/07/2021, thưa đất số 1, tờ bản đồ số 60 (239476-1), diện tích đất: 141m2,mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn, địa chỉ: Thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BX 054652, số vào sổ cấp GCN: CS01940 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 26/11/2015 cho ông Đỗ Văn Thảnh (cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 26/04/2019 cho ông Đỗ Văn T). Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Bắc Bình nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Bắc Bình ngày 14/7/2021.

11. Hợp đồng thế chấp Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600-THUY LINH ngày 12/05/2022, thửa đất, số 722, tờ bản đồ số 09, diện tích đất: 136,9m^2 mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn, địa chỉ: Thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 102379, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H02572 do UBND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 12/10/2007 cho bà Đỗ Thị Thúy L. Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Bắc Bình nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Bắc Bình ngày 13/5/2022.

Xét tính hợp pháp của các hợp đồng thế chấp và văn bản đăng ký bảo đảm trên đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về nội dung cũng như hình thức của pháp luật dân sự về giao dịch bảo đảm quy định tại Điều 298 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 167 Luật đất đai năm 2013; Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 về giao dịch bảo đảm và nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 về sửa đổi, bổ sung Nghị định 163 theo đó thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp nêu trên có hiệu lực.

Đối với tài sản thế chấp là máy móc thiết bị để bảo đảm cho khoản vay của Công ty TNHH xây dựng Văn N:

1. 01 Máy ép gạch bán tự động thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/MMTB 2020 ngày 17/04/2020 (Chung HĐTC với tài sản số iii, iv).

+ Công nghệ ép thủy lực kết hợp ruy khuôn, Tần suất 70 – 90 KN, Năng suất 500 – 800 viên/giờ, Sản phẩm đặc, rỗng (2 - 4 - 6 lỗ, block)

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0002171 ngày 17/03/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tổng hợp AZZ), Hợp đồng kinh tế số 1502/HĐMB/AZZ – VN/2020 ngày 15/02/2020 ký giữa Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tổng hợp AZZ và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản bàn giao ngày 17/03/2020. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 17/4/2020.

2. 01 Máy đào bánh xích KOBELCO SK 200 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/MMTB 2020 ngày 17/04/2020 (Chung HĐTC với tài sản số ii, iv).

+ Số khung: YN-15876, Số máy: 6D31-005129

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0002115 ngày 10/03/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tổng hợp AZZ), Hợp đồng kinh tế số 1002/HĐMB/AZZ – VN/2020 ngày 10/02/2020 ký giữa Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tổng hợp AZZ và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản bàn giao ngày 10/03/2020. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 17/4/2020.

3. 01 Máy xúc lật bánh lốp, nhãn hiệu LEHMAN thuộc sở hữu của Công ty TNHHxâyDựngVănNhậntheoHợpđồngthếchấpsố 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/MMTB 2020 ngày 17/04/2020 (Chung HĐTC với tài sản số iii, ii).

+Model:ZL936P,Số khung: SY1911207, Số máy: YN38GBZCGF19013316.

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000014 ngày 26/03/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty Cổ phần XNK Quốc Tế HATICO), Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng nhập khẩu số 19KMC/235877 ngày 09/12/2019, Hợp đồng kinh tế số 1603/HĐKT/2020 ngày 16/03/2020 ký giữa Công ty Cổ phần XNK Quốc Tế HATICO và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 17/4/2020.

4. 01 Máy đào bánh xích HITACHI EX 300 - 7 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/MAYDAOHITACHIEX300 ngày 30/07/2020.

+ Số khung: YN 21795, Số động cơ: B – 60SD1T

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000066 ngày 02/07/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh), Hợp đồng mua bán số 02062020 ngày 02/06/2020 ký giữa Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 30/07/2020. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 30/7/2020.

5. 01 Máy đào bánh xích KOBELCO SK 200 – 0,7 m^3 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/MAY DAO KOBELCO SK200-HOA DON SO 0000380 ngày 26/10/2020.

+ Số khung: YN-14686, Số máy: 6D31-076218

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000380 ngày 16/10/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh), Hợp đồng mua bán số 03092020 ngày 03/09/2020 ký giữa Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 20/10/2020. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 26/10/2020.

6. 01 Xe lu rung Sakai SV621D (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/XE LU SAKAI SV621D-HOA DON SO 0000497 ngày 14/12/2020.

+ Loại xe: Lu rung một bánh thép tự trọng 12,6 tấn, Năm sản xuất: 2016, Nước sản xuất: Nhật Bản.

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000497 ngày 25/11/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh), Hợp đồng mua bán số 04122020 ngày 24/11/2020 ký giữa Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 28/11/2020. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 14/12/2020.

7. 01 Máy đào bánh xích HITACHI EX230 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600/XE DAO HITACHI EX230-HOA DON SO 0001006 ngày 18/01/2021.

+ Nhãn hiệu: EX230, Số khung: LL09-03742, Số động cơ: 6D36-090573

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0001006 ngày 08/01/2021 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh), Hợp đồng mua bán số 0112/2020/HĐMB/HT-VN ngày 08/01/2021 ký giữa Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 12/01/2021. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 20/01/2021.

8. 01 Máy đào bánh xích HYUNDAI 3600LC-3 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600/ MAY DAO HYUNDAI 3600LC-3-HOA DON SO 84 ký ngày 23/05/2022.

+ Số khung: OZA.28518, Số máy: E4A.83610, Xuất xứ: Hàn Quốc

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 84 ngày 12/04/2022 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý), Hợp đồng mua bán số 081/HĐMB/VN-NT ngày 01/04/2022 ký giữa Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 12/04/2022. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 23/5/2022.

9. 01 Máy đào bánh xích KATO HD.90 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600/MAY DAO KATO HD.90-HOA DON SO 90 ký ngày 23/05/2022.

+ Số khung: YN-16865, Số máy: 6D14.416336, Xuất xứ: Nhật

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 90 ngày 15/04/2022 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý), Hợp đồng mua bán số 0101/HĐMB/VN-NT ngày 05/04/2022 ký giữa Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 15/04/2022. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 23/5/2022.

10. 01 Máy đào bánh xích KOBELCO.SK200 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600/MAY DAO KOBELCO SK200-HOA DON SO 69 ký ngày 23/05/2022.

+ Số khung: YN-14856, Số máy: 6D31004019, Xuất xứ: Nhật Bản

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 69 ngày 01/04/2022 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý), Hợp đồng mua bán số 070/HĐMB/VN-NT ngày 21/03/2022 ký giữa Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 01/04/2022. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 23/5/2022.

11. 01 Máy đào bánh xích KOBELCO.SK200 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600/MAY DAO KOBELCO SK200-HOA DON SO 78 ký ngày 23/05/2022.

+ Số khung: YN-21659, Số máy: 6D31.005929, Xuất xứ: Nhật Bản

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 78 ngày 07/04/2022 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý), Hợp đồng mua bán số 074/HĐMB/VN-NT ngày 28/03/2022 ký giữa Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên

bản thanh lý hợp đồng ngày 07/04/2022. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 23/5/2022.

12. 01 Xe ô tô tải hiệu FOTON, màu sơn: Xanh, đã qua sử dụng, biển kiểm soát số 86C-101.77 thuộc sở hữu của Ông VĂN N và Bà ĐỖ THỊ THÚY LUÂN theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600- XE FOTON ký ngày 13 tháng 05 năm 2022.

+ Số máy: 21616A003789, Số khung: 400AGC091924, Nhãn hiệu: FOTON, Số loại: THACO, Loại xe: Tải tự đổ

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận đăng kí xe ô tô số 015629 do Phòng Cảnh Sát Giao Thông - Công An tỉnh Bình Thuận cấp ngày 24/04/2018. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 23/5/2022.

13. 01 Máy đào bánh xích KOBELCO-SK 220, 01 Máy đào bánh xích KOMATSU PC350 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2023/HĐBĐ/NHCT600/MAY DAO KOBELCO-SK 220 VA MAY DAO KOMATSU PC350 ký ngày 16/08/2023.

+ Số khung: TU-21708, Số máy: 9D20-473910, Xuất xứ: Nhật Bản

+ Số khung: KMTPC247CFC080398, Số máy: AE-159787, Xuất xứ: Nhật Bản

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 00000016 và số 00000017 ngày 10/08/2023 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Xây Dựng Thương Mại HP Bình Thuận), Hợp đồng mua bán số 06072023/HĐMB/HP-VN ngày 06/07/2023 ký giữa Công ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Xây Dựng Thương Mại HP Bình Thuận và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản bàn giao sản phẩm và Biên bản nghiệm thu số 16072023/BBNT/VN-HP ngày 20/07/2023. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 17/8/2023.

Theo đơn đề nghị số 107/CNBTN-KHDN ngày 24/03/2025 của Ngân hàng TMCP Công thương A- Chi nhánh Bình Thuận về việc không xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản vụ án Công ty TNHH xây dựng Văn N đối với các tài sản thế chấp là máy móc thiết bị đang thế chấp để đảm bảo khoản vay của Công ty TNHH xây dựng Văn N.

Theo biên bản lấy lời khai ngày 16/5/2025 tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình nay là Tòa án nhân dân khu vực 13- Lâm Đồng thì Ngân hàng TMCP Công thương A- Chi nhánh Bình Thuận cũng có ý kiến là không yêu cầu xem xét thẩm định tài sản là máy móc thiết bị vì hiện nay không xác định được máy móc thiết bị của Công ty Văn N, còn việc Thi hành án thì tùy trường hợp nếu tài sản nào không còn thì Ngân hàng sẽ xem xét việc xử lý đối với tài sản đó.

Đối với yêu cầu đưa tài sản là 01 xe ô tô tải hiệu FOTON, màu sơn: Xanh, đã qua sử dụng, biển kiểm soát số 86C-112.63 ngày đăng ký: 03/12/2018, đăng ký xe có giá trị: 31/12/2024 thuộc sở hữu của ông Văn N. Số máy: WP10290E321617F071430, Số khung: RNHA2400BHC055691, Nhãn hiệu:

FOTON, Số loại: THACO, Loại xe: Tải tự đổ, dung tích xi lanh :9726 cm^3, trọng tải 12.600kg, niên hạn sử dụng: 31/12/2042, trạng thái đăng ký xe: Đăng ký xe lần đầu. Tài sản này phát sinh sau khi vay và chưa đăng ký biện pháp bảo đảm nên không có căn cứ đưa vào làm tài sản đảm bảo.

Xét tính hợp pháp của các hợp đồng thế chấp trên tài sản là máy móc thiết bị và văn bản đăng ký biện pháp bảo đảm đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về nội dung cũng như hình thức của pháp luật dân sự về giao dịch bảo đảm quy định tại Điều 298 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 về giao dịch bảo đảm và nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 về sửa đổi, bổ sung Nghị định 163 theo đó thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp nêu trên có hiệu lực.

Yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Ngân hàng được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét yêu cầu khi đã phát mãi hết tài sản đã thế chấp vẫn chưa trả hết nợ vay Ngân hàng. Thì nghĩa vụ trả nợ số tiền nợ vay còn thiếu của Công Ty TNHH Xây Dựng Văn N chia đều cho từng người bảo lãnh.

Theo Luật doanh nghiệp năm 2020

Điều 46, Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên:

"Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên... Thành viên chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của doanh nghiệp trong phạm vi số vốn đã góp vào doanh nghiệp…"

Điều 50. Nghĩa vụ của thành viên Hội đồng thành viên:

"… chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào công ty…"

Việc bên ông Văn Chí D bà Trần Thị B, ông Đỗ Văn T bà Trần Thị Kiều O, ông Châu Thôi E bà Đỗ Thị Thúy L thực hiện việc bảo lãnh bằng tài sản thế chấp cho Công ty TNHH xây Dựng Văn N vay thì chỉ bảo lãnh trong phạm vi tài sản, sau khi xử lý hết tài sản bảo đảm mà không đủ để thực hiện nợ cho Ngân hàng thì Công ty TNHH xây dựng Văn N phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi trả hết nợ theo hợp đồng tín dụng cho Ngân hàng.

Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, hoàn trả tạm ứng án phí cho nguyên đơn

[7] Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản ngày 14/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 – Lâm Đồng là 3.000.000 đồng, chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản ngày 14/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình nay là Tòa án nhân dân khu vực 13 – Lâm Đồng là 10.000.000 đồng và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản ngày 21/02/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng là 3.000.000 đồng, tổng cộng số tiền 16.000.000 đồng do yêu cầu nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ theo quy định tại khoản 1 Điều 165,

khoản 1 Điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn phải nộp lại để hoàn trả cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a, c khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 157, Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 295, Điều 298, Điều 299, Điều 320, Điều 323, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

-Điều 46, Điều 50 Luật Doanh nghiệp;

- Điều 90, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Điều 7, Điều 8 Nghị quyết: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/10/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Công thương A về việc kiện " Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

Buộc Công ty TNHH xây dựng Văn N phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Công thương A tổng số tiền còn nợ theo hợp đồng cho vay hạn mức số 3018069451/2023-HĐCVHM/NHCT600-VAN NHAN ngày 13/6/2023 và Văn bản, sửa đổi bổ sung hợp đồng vay hạn mức 3018069451/2023-HĐCVHM-SĐBS01/NHCT600-VAN NHAN ngày 16/08/2023 và lãi tính đến ngày 06/8/2025 là 29.727.539.190 đồng (trong đó số tiền gốc 24.133.400.000 đồng, lãi trong hạn: 3.796.232.877 đồng, lãi quá hạn: 1.496.892.753 đồng và lãi chậm trả lãi 301.013.560 đồng).

Từ ngày 07/8/2025 Công ty TNHH xây dựng Văn N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp Công ty TNHH xây dựng Văn N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc không thanh toán xong khoản nợ thì Ngân hàng TMCP Công thương A có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là:

1. Thửa đất số 195, tờ bản đồ số 14, diện tích đất: 604m^2, dện tích nhà: 156,8m^2 và công trình khác 120,4m^2, đất ở đô thị; địa chỉ: khu phố A, phường Thanh Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 869289, số vào sổ cấp GCN: CH00447 do UBND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 23/06/2014 cho bà Trần Thị Xuân N (cập nhật đính chính nội dung

ngày 31/10/2018; cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 12/11/2018 cho ông Nguyễn Trần Anh T) và Giấy phép xây dựng số 1000/GPXD do UBND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 25/11/2019 (cập nhật điều chỉnh ngày 12/12/2019). Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Phan Thiết nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Phan Thiết ngày 26/02/2020.

2. Thửa đất số 75, tờ bản đồ số 87, diện tích đất: 577,0m^2, mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 434,4m^2; Đất trồng cây lâu năm 142,6m^2 địa chỉ: thôn Liêm Thái, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 111182, số vào sổ cấp GCN: CH02584 do UBND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 30/01/2019 cho ông Nguyễn Văn B bà Trần Thị Bích U (cập nhật hoàn thành nghĩa vụ tài chính ngày 15/03/2019; cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 21/03/2019 cho ông Văn N). Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Hàm Thuận Bắc nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Hàm Thuận Bắc ngày 04/8/2020.

3. Thửa đất số 19, tờ bản đồ số 01, diện tích đất: 18.000m^2, mục đích sử dụng: Đất trồng cây hằng năm khác, địa chỉ: Núi ông thôn Bình Sơn, xã Bình Thuận, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 954875, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H02245 do UBND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 19/06/2006 cho ông Bùi Văn T bà Võ Thị N (cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 28/12/2018; ngày 10/01/2019 cho ông Văn N). Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Bắc Bình nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Bắc Bình ngày 04/8/2020.

4. Thửa đất số 237, tờ bản đồ số 03, diện tích đất: 100m^2 mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn, địa chỉ: Thôn Liêm Thuận, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 380613, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00115 do UBND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 06/03/2008 cho ông Văn Chí D bà Trần Thị B (cập nhật biến động ngày 24/05/2018; ngày 02/07/2018 cho ông Văn N). Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Hàm Thuận Bắc nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Hàm Thuận Bắc ngày 23/10/2020.

5. Thửa đất số 735, tờ bản đồ số 03, diện tích đất: 352m^2 mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn, địa chỉ: Thôn Lương Nam, xã Lương Sơn, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 954771, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H00877 do UBND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 27/07/2006 cho hộ ông Nguyễn Trọng T (cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 19/03/2021 cho ông Văn N). Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Bắc Bình nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Bắc Bình ngày 24/3/2021.

6. Thửa đất số 34, tờ bản đồ số 125, diện tích đất: 300,0m^2 mục đích sử dụng: Đất ở đô thị, địa chỉ: Khu phố Lương Nam, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BS 738145, số vào sổ cấp GCN: CH02206 do UBND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 26/06/2014 cho ông Lê Thanh T (cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 13/04/2021 cho ông Văn N). Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Bắc Bình nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Bắc Bình ngày 15/4/2021.

7. Thửa đất, số 51, tờ bản đồ số 62, diện tích đất: 400.0m^2 mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn, địa chỉ: thôn Liêm Thuận, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 676482, số vào sổ cấp GCN: CH03538 do UBND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 16/04/2021cho ông Văn Chí D và bà Trần Thị B. Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Hàm Thuận Bắc nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Hàm Thuận Bắc ngày 28/04/2021.

8. Thửa đất số 50, tờ bản đồ số 62, diện tích đất: 653,7m^2 mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm, địa chỉ: thôn Liêm Thuận, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 676327, số vào sổ cấp GCN: CH03508 do UBND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 09/04/2021 cho ông Văn Chí D và bà Trần Thị B. Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Hàm Thuận Bắc nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Hàm Thuận Bắc ngày 28/04/2021.

9. Thửa đất số 109, tờ bản đồ số 124, diện tích đất: 301,8m^2 mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn, địa chỉ: Thôn 02, xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CQ 977520, số vào sổ cấp GCN: CS02032 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 15/11/2019 cho bà Lê Thị Anh (cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 17/06/2021 cho ông Văn N). Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Bắc Bình nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Bắc Bình ngày 21/6/2021.

10. Thửa đất số 1, tờ bản đồ số 60 (239476-1), diện tích đất: 141m^2, mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn, địa chỉ: Thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BX 054652, số vào sổ cấp GCN: CS01940 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 26/11/2015 cho ông Đỗ Văn T (cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 26/04/2019 cho ông Đỗ Văn T). Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh

Văn phòng đăng ký đất đai Bắc Bình nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Bắc Bình ngày 14/7/2021.

11. Thửa đất, số 722, tờ bản đồ số 09, diện tích đất: 136,9m^2 mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn, địa chỉ: Thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 102379, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H02572 do UBND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 12/10/2007 cho bà Đỗ Thị Thúy L. Tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Bắc Bình nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Bắc Bình ngày 13/5/2022.

12. 01 Máy ép gạch bán tự động thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/MMTB 2020 ngày 17/04/2020 (Chung HĐTC với tài sản số iii, iv).

+ Công nghệ ép thủy lực kết hợp ruy khuôn, Tần suất 70 – 90 KN, Năng suất 500 – 800 viên/giờ, Sản phẩm đặc, rỗng (2 - 4 - 6 lỗ, block)

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0002171 ngày 17/03/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tổng hợp AZZ), Hợp đồng kinh tế số 1502/HĐMB/AZZ – VN/2020 ngày 15/02/2020 ký giữa Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tổng hợp AZZ và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản bàn giao ngày 17/03/2020. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 17/4/2020.

13. 01 Máy đào bánh xích KOBELCO SK 200 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/MMTB 2020 ngày 17/04/2020 (Chung HĐTC với tài sản số ii, iv).

+ Số khung: YN-15876, Số máy: 6D31-005129

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0002115 ngày 10/03/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tổng hợp AZZ), Hợp đồng kinh tế số 1002/HĐMB/AZZ – VN/2020 ngày 10/02/2020 ký giữa Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tổng hợp AZZ và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản bàn giao ngày 10/03/2020. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 17/4/2020.

14. 01 Máy xúc lật bánh lốp, nhãn hiệu LEHMAN thuộc sở hữu của Công ty TNHHxâyDựngVănNhậntheoHợpđồngthếchấpsố 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/MMTB 2020 ngày 17/04/2020 (Chung HĐTC với tài sản số iii, ii).

+Model:ZL936P,Số khung: SY1911207, Số máy: YN38GBZCGF19013316.

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000014 ngày 26/03/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty Cổ phần XNK Quốc Tế HATICO), Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng nhập khẩu số 19KMC/235877 ngày 09/12/2019, Hợp đồng kinh tế số 1603/HĐKT/2020 ngày 16/03/2020 ký giữa Công ty Cổ phần XNK Quốc Tế HATICO và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 17/4/2020.

15. 01 Máy đào bánh xích HITACHI EX 300 - 7 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/MAYDAOHITACHIEX300 ngày 30/07/2020.

+ Số khung: YN 21795, Số động cơ: B – 60SD1T

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000066 ngày 02/07/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh), Hợp đồng mua bán số 02062020 ngày 02/06/2020 ký giữa Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 30/07/2020. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 30/7/2020.

16. 01 Máy đào bánh xích KOBELCO SK 200 – 0,7 m3 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/MAY DAO KOBELCO SK200-HOA DON SO 0000380 ngày 26/10/2020.

+ Số khung: YN-14686, Số máy: 6D31-076218

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000380 ngày 16/10/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh), Hợp đồng mua bán số 03092020 ngày 03/09/2020 ký giữa Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 20/10/2020. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 26/10/2020.

17. 01 Xe lu rung Sakai SV621D (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2020/HĐBĐ/NHCT600/XE LU SAKAI SV621D-HOA DON SO 0000497 ngày 14/12/2020.

+ Loại xe: Lu rung một bánh thép tự trọng 12,6 tấn, Năm sản xuất: 2016, Nước sản xuất: Nhật Bản.

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000497 ngày 25/11/2020 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh), Hợp đồng mua bán số 04122020 ngày 24/11/2020 ký giữa Công ty TNHH Thiết kế

Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 28/11/2020. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 14/12/2020.

18. 01 Máy đào bánh xích HITACHI EX230 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2021/HĐBĐ/NHCT600/XE DAO HITACHI EX230-HOA DON SO 0001006 ngày 18/01/2021.

+ Nhãn hiệu: EX230, Số khung: LL09-03742, Số động cơ: 6D36-090573

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0001006 ngày 08/01/2021 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh), Hợp đồng mua bán số 0112/2020/HĐMB/HT-VN ngày 08/01/2021 ký giữa Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Vận tải Hoàng Thịnh và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 12/01/2021. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 20/01/2021.

19. 01 Máy đào bánh xích HYUNDAI 3600LC-3 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600/ MAY DAO HYUNDAI 3600LC-3-HOA DON SO 84 ký ngày 23/05/2022.

+ Số khung: OZA.28518, Số máy: E4A.83610, Xuất xứ: Hàn Quốc

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 84 ngày 12/04/2022 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý), Hợp đồng mua bán số 081/HĐMB/VN-NT ngày 01/04/2022 ký giữa Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 12/04/2022. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 23/5/2022.

20. 01 Máy đào bánh xích KATO HD.90 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600/MAY DAO KATO HD.90-HOA DON SO 90 ký ngày 23/05/2022.

+ Số khung: YN-16865, Số máy: 6D14.416336, Xuất xứ: Nhật

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 90 ngày 15/04/2022 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý), Hợp đồng mua bán số 0101/HĐMB/VN-NT ngày 05/04/2022 ký giữa Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 15/04/2022. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 23/5/2022.

21. 01 Máy đào bánh xích KOBELCO.SK200 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600/MAY DAO KOBELCO SK200-HOA DON SO 69 ký ngày 23/05/2022.

+ Số khung: YN-14856, Số máy: 6D31004019, Xuất xứ: Nhật Bản

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 69 ngày 01/04/2022 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý), Hợp đồng mua bán số 070/HĐMB/VN-NT ngày 21/03/2022 ký giữa Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 01/04/2022. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 23/5/2022.

22. 01 Máy đào bánh xích KOBELCO.SK200 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600/MAY DAO KOBELCO SK200-HOA DON SO 78 ký ngày 23/05/2022.

+ Số khung: YN-21659, Số máy: 6D31.005929, Xuất xứ: Nhật Bản

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 78 ngày 07/04/2022 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý), Hợp đồng mua bán số 074/HĐMB/VN-NT ngày 28/03/2022 ký giữa Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Nguyễn Tý và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 07/04/2022. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 23/5/2022.

23. 01 Xe ô tô tải hiệu FOTON, màu sơn: Xanh, đã qua sử dụng, biển kiểm soát số 86C-101.77 thuộc sở hữu của Ông VĂN N và Bà ĐỖ THỊ THÚY LUÂN theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2022/HĐBĐ/NHCT600- XE FOTON ký ngày 13 tháng 05 năm 2022.

+ Số máy: 21616A003789, Số khung: 400AGC091924, Nhãn hiệu: FOTON, Số loại: THACO, Loại xe: Tải tự đổ

+ Hồ sơ tài sản: Giấy chứng nhận đăng kí xe ô tô số 015629 do Phòng Cảnh Sát Giao Thông - Công An tỉnh Bình Thuận cấp ngày 24/04/2018. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 23/5/2022.

24. 01 Máy đào bánh xích KOBELCO-SK 220, 01 Máy đào bánh xích KOMATSU PC350 (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây Dựng Văn N theo Hợp đồng thế chấp số 3018069451/2023/HĐBĐ/NHCT600/MAY DAO KOBELCO-SK 220 VA MAY DAO KOMATSU PC350 ký ngày 16/08/2023.

+ Số khung: TU-21708, Số máy: 9D20-473910, Xuất xứ: Nhật Bản

+ Số khung: KMTPC247CFC080398, Số máy: AE-159787, Xuất xứ: Nhật Bản

+ Hồ sơ tài sản: Hóa đơn giá trị gia tăng số 00000016 và số 00000017 ngày 10/08/2023 (đơn vị bán hàng: Công ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Xây Dựng Thương Mại HP Bình Thuận), Hợp đồng mua bán số 06072023/HĐMB/HP-VN ngày 06/07/2023 ký giữa Công ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Xây Dựng Thương Mại HP Bình Thuận và Công ty TNHH Xây Dựng Văn N, Biên bản bàn giao sản phẩm và Biên bản nghiệm thu số 16072023/BBNT/VN-HP ngày 20/07/2023. Tài sản đã được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 17/8/2023.

Nếu số tiền phát mại các tài sản trên không đủ thanh toán hết các khoản nợ thì Công ty TNHH xây dựng Văn N vẫn phải có nghĩa vụ trả hết các khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Công thương A đến khi thanh toán hết nợ theo hợp đồng cho vay hạn mức số 3018069451/2023-HĐCVHM/NHCT600-VAN NHAN ngày 13/6/2023 và Văn bản, sửa đổi bổ sung hợp đồng vay hạn mức 3018069451/2023-HĐCVHM-SĐBS01/NHCT600-VAN NHAN ngày 16/08/2023

Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH xây dựng Văn N phải nộp 137.727.539 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho số tiền 70.000.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số 0009013 ngày 11/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình nay là Phòng Thi hành án dân sựu khu vực 13-Lâm Đồng

Về chi phí xem xét, thẩm định, định giá tài sản, đo đạc: Công ty TNHH xây dựng Văn N phải nộp chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản ngày 14/01/2025 và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản ngày 21/02/2025 với tổng số tiền 16.000.000 đồng, Ngân hàng TMCP Công thương A đã nộp số tiền này nên Công ty TNHH xây dựng Văn N phải nộp lại để hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Công thương A.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận được bản án hay được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- VKS ND (khu vực + tỉnh);
- Phòng THADS khu vực;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Thanh Nữ Kiều Oanh